TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2021/HS-ST
Ngày: 24-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Hà Nam

Thẩm phán: Ông Mai Anh Tuấn

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Hào

2. Ông Vũ Viết Thiệu

3. Ông Đỗ Đức Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga, bà Đặng Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 98/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Mạnh Q,** sinh năm 1985; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; nơi ĐKHKTT: Số nhà 11/21, đường Đ, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Không; họ tên bố: Trần Văn H, sinh năm 1957; họ tên mẹ: Bùi Thị B, sinh năm 1956; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có vợ là Bùi Thị L, sinh năm 1998; có 02 con sinh năm 2016 và 2021; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2005, bị cáo đi cơ sở giáo dục tại Trường Giáo dưỡng Suối Hai, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 26/03/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Nam Định. "Có mặt".

Người bào chữa cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 76 BLTTHS 2015: Luật sư Trần Văn N – Văn phòng Luật sư Trần N và cộng sự - Đoàn Luật sư tỉnh Nam Định. "Có mặt"

Người làm chứng:

- Anh Vũ Đại Ph, sinh năm: 1983 "Vắng mặt"
- Anh Ngô Quốc H, sinh năm: 1977 "Vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30' ngày 26/3/2021, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Nam Định đang làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ 36, đường Nguyễn Trãi, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định thì phát hiện Trần Mạnh Q đang đi bộ một mình có biểu hiện nghi vấn. Khi Q đi đến trước cửa số nhà 6/36 đường Nguyễn Trãi, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, phát hiện thu giữ trong túi quần bên trái Q đang mặc 01 phong bì thư kích thước khoảng 12x19 (cm), mở kiểm tra bên trong phong bì có 01 túi nylon màu trắng kích thước khoảng 9x15 (cm) có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Q khai nhận đó là ma túy đá Q mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng vừa thu giữ của Q theo đúng quy định của pháp luật (ký hiệu M). Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ của Q 01 điện thoại di động đã cũ và 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Sau đó, Tổ công tác đưa Q cùng vật chứng thu giữ và mời người làm chứng về trụ sở Công an thành phố Nam Định để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 7-10).

Khám xét nơi ở của Trần Mạnh Q không thu giữ đồ vật, tài liệu gì (BL 19, 20).

Tại Bản kết luận giám định số 405/GĐKTHS ngày 29/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng (ký hiệu M) gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Methamphetamine, khối lượng mẫu M: 106,944 gam (BL 26).

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Trần Mạnh Q khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 15 giờ ngày 26/3/2021, Q đi taxi từ khu vực Bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định đến khu vực đường Nguyễn Trãi, thành phố Nam Định mục đích mua ma túy đá để sử dụng. Khi đi đến đường Nguyễn Trãi, Q xuống xe đi bộ một mình vào ngõ 36 đường Nguyễn Trãi, đến trước cửa một ngôi nhà do bạn bè xã hội giới thiệu là nhà của L có bán ma túy (Q không nhớ rõ số nhà). Q đứng ở ngoài cửa gọi L hỏi mua ma túy đá và đưa 17.000.000 đồng (mười bảy triệu

đồng) qua khe cửa, ở trong nhà có người đi đến cửa để nhận tiền rồi đưa lại cho Q một phong bì qua khe cửa (Q không biết người nhận tiền là ai do không nhìn thấy). Sau khi nhận phong bì, Q mở ra thì thấy bên trong có 01 túi nylon màu trắng bên trong có đựng ma túy đá. Q cất phòng bì có ma túy đá vào trong túi quần bên trái Q đang mặc rồi đi bộ về, khi đi đến trước cửa số nhà 6/36 đường Nguyễn Trãi, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định thì bị lực lượng công an bắt quả tang và thu giữ số ma túy trên (BL 66-75, 78-82, 85-95).

Đối với người đã bán ma túy cho Trần Mạnh Q, Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh tại ngõ 36 đường N, phường V, thành phố N có đối tượng tên Chống Quốc L, sinh năm 1978, HKTT: 54 Hai Bà Trưng, phường T, thành phố N, chỗ ở hiện tại: 18/36 Nguyễn Trãi, phường V, thành phố N. Tuy nhiên hiện tại L không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không rõ địa chỉ (BL40) nên cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

Vật chứng, tài sản, đồ vật thu giữ trong vụ án:

- 01 phong bì niêm phong số 405/GĐKTHS có 03 hình dấu màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định;

- 01 điện thoại di động màu xanh đen đã cũ mặt sau có chữ OPPO (không kiểm tra IMEI);

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Toàn bộ số vật chứng, đồ vật nêu trên được chuyển theo vụ án để xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 71/CT-VKS-P1 ngày 26/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Trần Mạnh Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Bị cáo Trần Mạnh Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm b khoản 4; khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51: Xử phạt bị cáo Trần Mạnh Q từ 16 năm đến 16 năm 06 tháng tù.

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo từ 05 đến 10 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước. Ngoài ra đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư Trần Văn N đã phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Trần

Mạnh Q có nội dung: Nhất trí với tội danh, điều luật và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; ngoài ra bị cáo có bà nội là người có công với cách mạng, có bác ruột là Liệt sỹ chống Mỹ, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy đủ cơ sở xác định hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay và các tài liệu chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập nên đã đủ căn cứ kết luận. Khoảng 15h30’ ngày 26/3/2021, tại khu vực trước cửa số nhà 6/36 đường Nguyễn Trãi, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Trần Mạnh Q bị bắt quả tang khi đang cất giấu trái phép 106,944 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Như vậy hành vi nêu trên của Trần Mạnh Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 BLHS. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đối với bị cáo là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức về tác hại của ma túy là hiểm họa của mỗi gia đình và cộng đồng xã hội, là một trong các nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội xâm hại tới đạo đức và sức khỏe của con người, bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với tính chất tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh và trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trần Mạnh Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Ngoài ra trước phiên tòa hôm nay gia đình bị cáo có nộp cho Tòa án một số tài liệu xác nhận bị cáo Q có bà nội là người có công với cách mạng, có bác là liệt sỹ chống Mỹ; bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy đây không phải là căn cứ để xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy cần áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249 BLHS năm 2015 để xử phạt đối với bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm gương cho kẻ khác.

[6] Về hình phạt bổ sung: Cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Hội đồng xét xử xét thấy cần:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01(Một) phong bì niêm phong số 405/GĐKTHS có 03 hình dấu màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định;

Tuyên trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màu xanh đen đã cũ mặt sau có chữ OPPO. Vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Tuyên trả lại cho bị cáo 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Mạnh Q phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015; Xử phạt bị cáo Trần Mạnh Q 16 (Mười sáu) năm tù, thời hạn

tù được tính từ ngày 26 tháng 3 năm 2021. Phạt tiền bị cáo Trần Mạnh Q 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01(Một) phong bì niêm phong số 405/GĐKTHS có 03 hình dấu màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định;

Tuyên trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màu xanh đen đã cũ mặt sau có chữ OPPO, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Tuyên trả lại cho bị cáo 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Chi tiết vật chứng được nêu trong Biên bản giao nhận vật chứng số 60/21 ngày 30/7/2021 và ủy nhiệm chi số 02 ngày 04/8/2021 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 BLTTHS năm 2015; Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Trần Mạnh Q phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đã báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Vũ Hà Nam

Nơi nhận:
- TAND-CC, VKSND-CC;
- VKS và CA tỉnh Nam Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.